

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án trồng cây phân tán và trồng rừng tập trung Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong lâm phần Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ NN&PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành đơn giá tiền lương lao động trực tiếp sản xuất trong lĩnh vực lâm nghiệp áp dụng tạm thời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh tại Tờ trình số 27/TTr-BQL ngày 01/7/2022 và Công văn số 52/VQG-KHKT ngày 27/7/2022 và căn cứ Báo cáo số 166/BC-CCKL ngày 15/8/2022 của Chi cục Kiểm lâm về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án trồng cây phân tán và trồng rừng tập trung Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong lâm phận Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 198/TTr-SNN&PTNT ngày 17/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án trồng cây phân tán và trồng rừng tập trung Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong lâm phận Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh; với các nội chính như sau:

1. Tên dự án, chủ đầu tư:

- Tên dự án: Dự án trồng cây phân tán và trồng rừng tập trung Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong lâm phận Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh.

- Cơ quan quyết định đầu tư: UBND tỉnh Quảng Nam.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh.

2. Địa điểm:

- Trồng cây phân tán: Tại các xã Cà Dy, Tà Bhing, Tà Pơơ, Chà Val, La Dêê, Đắc Tôi, Đắc Pre, Đắc Pring của huyện Nam Giang (thuộc vùng đệm Vườn Quốc gia Sông Thanh).

- Trồng rừng tập trung: Tại lô 1, lô 2, lô 3 của khoảnh 3, tiểu khu 304, xã Tà Bhing, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam (thuộc phân khu phục hồi sinh thái - lâm phận Vườn Quốc gia Sông Thanh theo Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam).

3. Mục tiêu:

- Lan toả phong trào trồng cây xanh, trồng rừng đến các ngành, địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức khác; nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của cây xanh, của rừng trong đời sống xã hội, góp phần nâng cao độ che phủ rừng của tỉnh, thúc đẩy quá trình phủ xanh đất trống, đồi trọc, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường sinh thái.

- Tạo nguồn gỗ làm nhà ở các huyện trung du, miền núi của tỉnh, hạn chế khai thác gỗ từ rừng tự nhiên; nâng cao thu nhập cho người dân thông qua việc thu hoạch gỗ và lâm sản từ cây trồng, góp phần ổn định cuộc sống cho Nhân dân trong khu vực.

4. Quy mô và nội dung Dự án:

4.1. Quy mô:

- Trồng cây phân tán: Tiến hành cấp 30.000 cây; loài cây: Ươi, Giỏi xanh, trong đó: 10.000 cây Ươi và 20.000 cây Giỏi xanh.

- Trồng rừng tập trung: Tổ chức trồng rừng với tổng diện tích: 07 ha; loài cây: Lim xanh, Ươi.

4.2. Nội dung: Thuyết minh thiết kế kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng tập trung với diện tích 07 ha và cấp phát, trồng, chăm sóc 30.000 cây phân tán.

5. Nội dung thiết kế kỹ thuật

5.1. Kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng tập trung

5.1.1. Kỹ thuật trồng rừng

- Xử lý thực bì:

- + Xử lý thực bì theo băng; băng chặt 8,0 m, băng chừa 1,0 m; băng chặt được bố trí song song với đường đồng mức; trên băng chặt phát dọn sạch thực bì, chặt bỏ toàn bộ cây Keo (nếu có), chiều cao gốc chặt <10cm, chừa lại toàn bộ cây gỗ có sẵn và cây tái sinh mục đích phòng hộ trên lô thiết kế trồng rừng.

- + Thực bì phát dọn được gom thành dải dọc theo đường đồng mức và không được đốt.

- Làm đất: Cuốc hố được thực hiện sau khi xử lý thực bì, cuốc thực sâu, xới quanh hố trồng có đường kính từ 0,8 m - 1,0 m, chiều sâu lát cuốc khoảng 10 cm, đào hố có kích thước 40 x 40 x 40 cm, loại bỏ sỏi, đá, rễ cây, tạp vật khác. Sau khi cuốc hố xong, vun toàn bộ đất tầng mặt, thực bì phân hủy xuống hố, lấp cao khoảng 15 cm, bón lót 0,1 kg phân NPK vào hố, dùng cuốc xáo trộn đều với đất, sau đó lấp đất đầy hố, vun thành hình mâm xôi.

- Loài cây trồng: Lim xanh, Ươi.

- Mật độ trồng: 1.333 cây/ha.

- Phương thức trồng: Trồng hỗn loài theo hàng (02 hàng Lim xanh xen giữa 01 hàng Ươi).

- Phương pháp trồng: Trồng rừng bằng phương pháp thủ công, bằng cây con có bầu.

- Kỹ thuật trồng: Chọn ngày râm mát hoặc có mưa nhỏ, đất ẩm, làm tơi đất trong hố, đào lỗ giữa hố có kích thước đủ để đặt bầu. Rạch bỏ vỏ bầu, để cây ngay ngắn giữa hố, lấp đất lên chặt xung quanh gốc cây từ dưới lên trên, lấp trên cổ rễ 2 cm, vun thành hình mâm xôi, mặt đất trong hố phải cao hơn mặt đất tự nhiên từ 5 - 10cm. Cây trồng còn nguyên đất bầu, không bị cong rễ, không bị nghiêng. Sau khi trồng 10 - 15 ngày tiến hành kiểm tra để tra dặm cây chết, cây ngã, gãy để đảm bảo mật độ trồng ban đầu.

- Tiêu chuẩn cây con trồng rừng:

- + Cây con được tạo trong túi bầu PE (kích thước 9 cm x 15 cm, trọng lượng bầu $\geq 0,8$ kg) và được nuôi dưỡng trong vườn ươm.

+ Thời gian gieo ươm cây Lim xanh trên 12 tháng tuổi, cây Ươi trên 8 tháng tuổi.

+ Tiêu chuẩn kích thước cây con trồng rừng: Cây Lim xanh có chiều cao vút ngọn Hvn: 50 - 60 cm; đường kính cổ rễ Dcr: $\geq 0,8$ cm; cây Ươi có chiều cao vút ngọn Hvn: 60 - 70 cm; đường kính cổ rễ Dcr: $\geq 1,0$ cm.

+ Cây sinh trưởng, phát triển tốt, không cong queo, sâu bệnh, cụt ngọn, vỡ bầu, có bộ rễ phát triển tốt, lá không bị vàng úa.

+ Cây con đảm bảo chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

- Thời vụ trồng: Vụ Đông xuân.

5.1.2. Kỹ thuật chăm sóc rừng trồng

Rừng trồng được chăm sóc liên tục trong 4 năm, với số lần chăm sóc cho các năm 3-3-2-1, cụ thể:

a) Kỹ thuật chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất và năm thứ hai: Số lần chăm sóc 03 lần/năm.

- Chăm sóc lần 1:

+ Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 4 - 6.

+ Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng.

- Chăm sóc lần 2:

+ Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 8 - 9.

+ Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng.

- Chăm sóc lần 3:

+ Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 11 - 12.

+ Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng, dây cỏ và cuốc thực quanh gốc cây với đường kính từ 0,8 đến 1,0 m. Riêng chăm sóc lần 3 năm thứ nhất tiến hành tra dặm cây chết cho đạt mật độ thiết kế ban đầu.

b) Kỹ thuật chăm sóc rừng trồng năm thứ ba: Số lần chăm sóc 02 lần/năm.

- Chăm sóc lần 1:

+ Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 4 - 6.

+ Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng.

- Chăm sóc lần 2:

+ Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 10 - 11.

+ Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng, dây cỏ và cuốc thực quanh gốc cây với đường kính từ 0,8 đến 1,0 m.

c) Kỹ thuật chăm sóc năm thứ tư: Số lần chăm sóc 1 lần/năm.

- Thời gian thực hiện chăm sóc vào tháng 8 - 10.

- Nội dung công việc thực hiện chăm sóc: Phát dọn thực bì theo băng trồng, không chặt cây gỗ và cây tái sinh mục đích, cắt bỏ dây leo bu bám trên cây trồng, dây cỏ và cuốc thực quanh gốc cây với đường kính từ 0,8 đến 1,0 m.

5.2. Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây phân tán

5.2.1. Kỹ thuật trồng cây phân tán

- Xử lý thực bì: Tiến hành phát dọn toàn bộ thực bì tại vị trí trồng với đường kính từ 0,8 đến 1,0 m.

- Làm đất trồng cây: Đào hố có kích thước 40cm x 40cm x 40cm; sau khi đào hố xong từ 1 - 2 tuần, hố phải được lấp lại, lớp đất mặt lấp xuống trước sau khi đã nhặt sạch cỏ, rễ cây, hố lấp xong miệng hố phải hình mâm xôi, mặt đất trong hố phải cao hơn mặt đất tự nhiên từ 5 - 10cm.

- Kỹ thuật trồng: Chọn ngày râm mát hoặc có mưa nhỏ, đất ẩm, làm tơi đất trong hố, đào lỗ giữa hố có kích thước đủ để đặt bầu. Rạch bỏ vỏ bầu, để cây ngay ngắn giữa hố, lấp đất lên chặt xung quanh gốc cây từ dưới lên trên, lấp trên cỏ rế 2 cm, vun thành hình mâm xôi. Khoảng cách giữa các cây trồng từ 2,5 mét đến 3 mét.

- Loài cây trồng: Lim xanh, Uoi.

- Tiêu chuẩn cây giống: Áp dụng theo tiêu chuẩn cây giống trồng rừng được quy định tại khoản 5, Điều 1 của Quyết định này.

- Thời vụ trồng: Trồng vào mùa mưa từ tháng 9 đến 15/12 hàng năm.

5.2.2. Chăm sóc cây trồng phân tán

Sau khi trồng, người dân tự thực hiện chăm sóc cây trồng liên tục trong 04 năm, trong 02 năm đầu mỗi năm chăm sóc ít nhất là 02 lần, các năm tiếp theo, mỗi năm chăm sóc 01 lần. Nội dung chăm sóc: Cắt bỏ dây leo bu bám cây trồng, vun gốc, dây cỏ, cuốc thực quanh gốc cây trồng với đường kính rộng từ 0,8 mét đến 1,0 mét.

6. Phương thức và điều kiện hỗ trợ cây phân tán

6.1. Phương thức hỗ trợ: Chủ đầu tư hỗ trợ cây giống (bao gồm chi phí vận chuyển đến các thôn đăng ký trồng cây phân tán).

6.2. Đối tượng được hỗ trợ: Hộ gia đình thuộc các thôn vùng đệm của Vườn Quốc gia Sông Thanh (tổng cộng: 242 hộ gia đình, cá nhân).

6.3. Điều kiện được hỗ trợ

- Hộ gia đình có diện tích đất trồng đảm bảo đủ điều kiện để trồng cây phân tán.

- Có đơn đề nghị hỗ trợ cây trồng phân tán và cam kết trồng cây phân tán đúng quy trình kỹ thuật, đúng số lượng, đúng địa điểm đã đăng ký (có xác nhận của UBND xã).

7. Dự toán kinh phí đầu tư:

7.1. Dự toán:

Tổng mức đầu tư dự án làm tròn số là 1.274.636.000 đồng (*Bảng chữ: Một tỷ, hai trăm bảy mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu ngàn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.138.533.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 37.150.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 92.463.000 đồng;
- Chi phí khác: 6.490.000 đồng.

(Đính kèm các biểu dự toán chi tiết)

7.2. Nguồn vốn đầu tư

Sử dụng nguồn vốn từ ngân sách tỉnh được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định 1446/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam.

8. Thời gian và tiến độ thực hiện:

- Thời gian thực hiện: Khởi công năm 2022 và kết thúc vào năm 2026.

- Tiến độ thực hiện:

+ Năm 2022: Trồng rừng tập trung với diện tích là 07 ha.

+ Năm 2023: Chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất (07 ha), trồng cây phân tán với số lượng 15.000 cây (5.000 cây Ươi và 10.000 cây Giổi xanh).

+ Năm 2024: Chăm sóc rừng trồng năm thứ hai (07 ha), trồng cây phân tán với số lượng 15.000 cây (5.000 cây Ươi và 10.000 cây Giổi xanh).

+ Năm 2025: Chăm sóc rừng trồng năm thứ ba (07 ha).

+ Năm 2026: Chăm sóc rừng trồng năm thứ tư (07 ha).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án đầu tư theo đúng quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, đảm bảo tiến độ và tiêu chuẩn trồng rừng đạt hiệu quả, cấp cây trồng phân tán theo số lượng và chất lượng đã đăng ký.

- Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm) theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trồng cây phân tán, trồng rừng tập trung của chủ đầu tư theo đúng nội dung phê duyệt của UBND tỉnh.

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Nam Giang; Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2022\Quyết định\08 23 phê duyệt Bao cao KTKT trong rừng Sông Thanh.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu